

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2025

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG TASECO**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, được sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, được sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco (“Công ty” hoặc “Taseco Airs”),

Nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“Đại hội”), Ban Tổ chức Đại hội xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trật tự Đại hội, quyền và nhiệm vụ của Đại hội, quyền và thể thức thực hiện quyền của cổ đông, trách nhiệm của Chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu, quy định về biên bản, nghị quyết của Đại hội và những vấn đề có liên quan.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Cổ đông, người được cổ đông ủy quyền dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

3.1. Thông qua Đoàn chủ tịch, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội, Bầu Ban Kiểm phiếu;

3.2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025;

3.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024;

3.4. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024;

3.5. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025;

3.6. Thông qua Danh sách đơn vị kiểm toán được lựa chọn để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;

3.7. Thông qua Biên bản Đại hội;

3.8. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội

4.1. Thành phần, điều kiện tham dự họp Đại hội:

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập ngày 24/03/2025.

4.2. Quyền của cổ đông:

- Trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, phát biểu ý kiến, thảo luận về tất cả các nội dung thuộc chương trình nghị sự của Đại hội đã được Đại hội thông qua.

- Thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền hoặc theo hình thức khác do pháp luật, Điều lệ Công ty quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có 01 phiếu biểu quyết. Cổ đông hoặc đại diện cho các cổ đông khi đến tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết và thẻ biểu quyết để tham gia biểu quyết sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức.

- Cổ đông đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Đoàn Chủ tịch không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

- Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4.3. Nghĩa vụ của cổ đông:

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi đến tham dự trực tiếp tại Đại hội phải mang theo giấy tờ theo quy định như sau: (1) Thông báo mời họp; (2) CMND, CCCD hoặc hộ chiếu đối với cá nhân; (3) Giấy ủy quyền (trường hợp nhận ủy quyền tham dự Đại hội).

- Nghiêm túc chấp hành pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này, tôn trọng sự điều hành của Chủ tọa Đại hội và kết quả làm việc tại Đại hội.

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

5.1. Điều hành Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, Quy chế đã được Đại hội thông qua.

5.2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

5.3. Chỉ đạo giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội. Quyết định của Chủ tọa xử lý các vấn đề về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5.4. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến của cổ đông nếu các ý kiến không thuộc nội dung chương trình làm việc của Đại hội.

5.5. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký/ Ban thư ký Đại hội

6.1. Ban Thư ký Đại hội được Chủ tọa cử, gồm 01 Thư ký và từ 01 đến 02 thành viên giúp việc.

6.2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội, bao gồm:

- Giúp việc cho Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch trong việc điều hành Đại hội;
- Lập biên bản Đại hội phản ánh một cách đầy đủ, trung thực trình tự diễn biến Đại hội, ý kiến đóng góp, thảo luận của Chủ tọa và các cổ đông trong suốt quá trình diễn ra Đại hội;

- Trình bày dự thảo Biên bản Đại hội để Đại hội thông qua;

- Lập dự thảo Nghị quyết Đại hội;

- Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 7: Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

7.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do HĐQT Công ty quyết định.

7.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội có quyền và nhiệm vụ sau:

- Tiếp nhận Thông báo họp của cổ đông, giấy ủy quyền, CMND/CCCD/Hộ chiếu của người tham dự Đại hội, kiểm tra, xác định cổ đông có quyền dự họp;

- Phát tài liệu, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết cho cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội;

- Từ chối, ngăn chặn người không có tư cách cổ đông dự họp;

- Lập và báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông trước khi khai mạc Đại hội và trước khi bỏ phiếu biểu quyết nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

8.1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua.

8.2. Ban kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:

- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- Làm việc trung thực, khách quan;
- Hướng dẫn thể thức biểu quyết và bỏ phiếu biểu quyết;
- Tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu;
- Xem xét và báo cáo với ĐHĐCĐ về kết quả kiểm phiếu và những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc khiếu nại liên quan đến việc kiểm phiếu (nếu có).

CHƯƠNG III

CÁC QUY ĐỊNH TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình Đại hội đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập ngày 24/03/2025 thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành. Trong trường hợp này, việc triệu tập và tiến hành Đại hội đồng cổ đông lần 2 sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 10: Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

10.1. Mỗi cổ đông có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần phổ thông mà người đó sở hữu và đại diện sở hữu.

10.2. Các nghị quyết của Đại hội được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành trừ trường hợp quy định tại khoản 10.3 Điều này.

10.3. Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

- Thay đổi cơ cấu, tổ chức quản lý của Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

10.4. Thẻ biểu quyết:

a. Các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền khi tham dự Đại hội sẽ được Công ty cấp cho Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội là thẻ, phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty. Trên Phiếu biểu quyết có các thông tin sau: Họ và tên cổ đông hoặc người được ủy quyền, số phiếu biểu quyết (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông, các nội dung biểu quyết tại Đại hội và đóng dấu treo của Công ty.

b. Hình thức biểu quyết:

✓ Các cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết khi biểu quyết các vấn đề sau:

- (i) Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội;
- (ii) Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu;
- (iii) Thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Khi tiến hành biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết, các cổ đông giơ Thẻ biểu quyết lên cao và hướng mặt trước (có thông tin của cổ đông) về phía Chủ tọa Đại hội. Việc biểu quyết được tiến hành biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến hoặc một thứ tự khác theo điều hành của Chủ tọa Đại hội.

✓ Các nội dung khác tại Đại hội được cổ đông biểu quyết bằng hình thức bỏ Phiếu biểu quyết vào Hòm phiếu đã được Ban tổ chức chuẩn bị sẵn. Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn phương án tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến vào từng nội dung cần lấy ý kiến. Nội dung biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau:

+ Cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông không đánh dấu lựa chọn: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến.

+ Cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông đánh dấu lựa chọn nhiều hơn 01 (một) ý kiến Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến cho cùng 01 (một) nội dung biểu quyết.

Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

c. Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

- Không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty;

- Bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
- Ghi thêm những thông tin khác không liên quan đến nội dung Đại hội. Khi đó tất cả các nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ;
- Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ.
- Không có chữ ký xác nhận của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở hòm phiếu để tiến hành kiểm phiếu

Điều 11: Thảo luận và phát biểu ý kiến tại Đại hội

Tại Đại hội, các cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền có thể phát biểu ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội và phải tuân theo các nguyên tắc, điều kiện sau:

11.1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.

11.2. Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền giơ Thẻ biểu quyết khi muốn phát biểu ý kiến và chỉ phát biểu khi được chủ tọa chấp thuận. Trường hợp nhiều cổ đông cùng muốn phát biểu, Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

11.3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung thuộc chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua, không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu.

11.4. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty xem xét trả lời bằng văn bản.

Điều 12: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

12.1. Tất cả các nội dung, diễn biến, ý kiến phát biểu, thảo luận phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua phải được Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông một cách đầy đủ, trung thực.

12.2. Biên bản Đại hội là cơ sở để lập Nghị quyết của Đại hội. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi Đại hội bế mạc.

12.3. Những nội dung đã được Đại hội biểu quyết thông qua phải được phản ánh trong Nghị quyết của Đại hội.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Điều khoản thi hành

13.1. Quy chế này gồm 04 Chương, 13 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 tổ chức ngày 21 tháng 04 năm 2025 thông qua.

13.2. Quy chế này có thể sửa đổi, bổ sung ngay trong phiên Đại hội theo đề xuất của Chủ tọa Đại hội và phải được Đại hội biểu quyết thông qua. 

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VT, PC.


Phạm Ngọc Thanh